**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN MÔN CĐ CNPM**

STT nhóm: 13 – Trong danh sách Đăng ký đồ án cuối kỳ môn Chuyên đề CNPM

Nhóm món học: 12

Các MSSV:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 51900718  Tăng Kiến Trung | 51900712  Trương Tuấn Thịnh | 51900286  Nguyễn Võ Hoàng Vũ | 51900699  Nguyễn Trường Anh |

Tên đề tài: HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÀ HÀNG TRÊN NỀN TẢNG .NET

Các tiêu chí đánh giá (sinh viên tự đánh giá điểm cho từng tiêu chí dựa vào mô tả và mức điểm tối đa, nếu tổng điểm trong tiêu chí lớn hơn điểm tối đa thì lấy điểm tối đa):

**PHẦN ĐƯỢC IN ĐẬM LÀ PHẦN MÀ NHÓM TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Mô tả | Tự đánh giá |
| Quyển báo cáo bản word  (Tối đa 2đ)  KHÔNG in | Không có báo cáo (0đ)  Báo cáo cẩu thả hoặc phần lớn copy trên mạng (0.25đ)  Báo cáo chỉ trình bày các vấn đề lý thuyết hoặc có ít nội dung trình bày về project của mình (0.5đ)  **Báo cáo trình bày đủ và hợp lý các phần: Giới thiệu đề tài, cơ sở lý thuyết (hoặc các vấn đề liên quan đến project), phân tích và thiết kế, hiện thực, kết quả đạt được. (mỗi phần hợp lệ cho 0.25đ, tối đa 1đ)**  **Có trích dẫn đầy đủ các nội dung tham khảo, có danh mục hình, bảng, tài liệu tham khảo (cộng 0.25đ)**  **Trình bày đúng, hợp lý các sơ đồ trong phần tích thiết kế (cộng 0.5đ)**  **Trình bày đúng, hợp lý phần hiện thực (cộng 0.25đ)**  Báo cáo nhiều hình ảnh thừa, nhiều code thừa (trừ 0.25đ)  Trình bày hợp lý theo yêu cầu trên nhưng hình thức không tốt (font chữ lung tung, canh lề lung tung) (trừ 0.25đ)  Lưu ý: *“Hợp lý” là nói về nội dung của phần trình bày, sinh viên tự đánh giá mức độ, giáo viên sẽ đánh giá lại sau khi chấm.* | **2đ** |
| Tự code project của mình  (Tối đa 2đ)  Source code ở đây là nói đến ngôn ngữ lập trình, không phải giao diện. | Tham khảo hoàn toàn trên mạng (đánh giá 0đ cho toàn đồ án)  Xem 01 bài hướng dẫn trên mạng nhưng tự code lại project theo ý mình (0.5đ).  Tham khảo nhiều nguồn để đưa vào project của mình (1đ)  **Tham khảo nhiều nguồn nhưng tự làm project của mình (1.5đ)**  **Source code trong project nếu tự viết hoàn toàn theo ý hiểu của mình thì cộng 0.25đ**  Tự viết code theo ý hiểu của mình và có những module tự viết hoàn toàn mà không tham khảo ở đâu (cộng 0.25đ)  (**Giáo viên sẽ kiểm tra lại source của sinh viên để đảm bảo sinh viên tự đánh giá đúng cho tiêu chí này; nếu phát hiện sinh viên copy source nhưng không khai báo thì sinh viên sẽ bị 0 điểm cho toàn đồ án**)  🡺 *Sinh viên xoá phần ghi chú bên trên và ghi nguồn tham khảo vào đây nếu có*. | **1.75đ** |
| Giao diện (Tối đa 1.5đ) | Lấy hoàn toàn giao diện có sẵn (0đ)  Dùng giao diện có sẵn nhưng chỉnh sửa lại cho phù hợp với project hoặc tự thiết kế nhưng xấu (0.25đ)  **Tự thiết kế giao diện với đầy đủ tính năng và mang tính thẩm mỹ tốt (0.5đ)**  **Giao diện phù hợp với nhiều kích thước màn hình (cộng 0.25đ)**  Cho phép custom giao diện trong thiết lập hoặc cho đổi giao diện dễ dàng (cộng 0.25đ)  **Giao diện đẹp và thể hiện được rõ nội dung của đồ án (cộng 0.25đ)**  Bố cục từng phần hợp lý, dễ thao tác chuyển đổi giữa các control, có phím tắt truy cập nhanh các chức năng (cộng 0.25đ) | Phần website: Giao diện đẹp + Responsive **0.75đ.**  Phần mềm quản lý:  Giao diện xấu **0.25đ**  **=> 1đ** |
| Chức năng  (Tối đa 2đ) | Thực hiện được 50% chức năng của đề tài (0.5đ)  Thực hiện được đủ các chức năng yêu cầu của đề tài (1đ)  **Thực hiện đủ chức năng yêu cầu và có bổ sung thêm chức năng khác cần thiết cho ứng dụng (1.5đ)**  **Chức năng thực hiện đúng hoàn toàn trong mọi trường hợp, có khả năng chịu lỗi (cộng 0.25đ)**  Nếu chức năng đủ nhưng chạy đôi khi có sai, có lỗi thì trừ 0.5đ  Thể hiện được trạng thái của công việc đang xử lý lên giao diện (như process bar) (cộng 0.25đ) | **1.75đ** |
| Khả năng nâng cấp, mở rộng  (Tối đa 1đ) | **Sử dụng mô hình MVC hoặc tương đương (0.25đ)**  **Sử dụng đa hình, kế thừa, dễ dàng bổ sung hoặc bớt chức năng** **(cộng 0.25đ)**  **Source code có ghi chú rõ ràng đầy đủ (cộng 0.25đ)**  **Có áp dụng tối ưu vào source để ứng dụng chạy nhanh hơn (cộng 0.25đ)** | Sử dụng mô hình 3 lớp. DAO, DTO. Dễ mở rộng, thêm chức năng  Sử dụng mẫu thiết kế Singleton để hạn chế tạo nhiều đối tượng gây lãng phí bộ nhớ.  Source code ghi chú rõ ràng.  **=> 1đ** |
| Cơ sở dữ liệu  (Tối đa 1.5đ) | Không có CSDL (0đ)  CSDL thiết kế thiếu hoặc có mối quan hệ sai (0.75đ)  **CSDL Đủ các bảng tối thiểu để lưu trữ thông tin trong project (1đ)**  **Có những cải tiến trong CSDL để truy xuất nhanh hơn, chạy ít query hơn mà vẫn có đủ thông tin (cộng 0.25đ)**  Có phương pháp để đảm bảo an toàn dữ liệu và hỗ trợ phụ hồi dữ liệu trong ứng dụng. (cộng 0.25đ) | **1.25đ**  Database được chuẩn hóa và xây dựng hợp lý. |
| Tính năng nâng cao  (bonus)  (Tối đa 1đ) | Có sử dụng đa luồng và quản lý đồng bộ tốt các luồng (0.5đ)  Có lập trình mạng (socket) để giao tiếp với server hoặc ứng dụng khác (cộng 0.25)  Có lập trình kết nối được với các thiết bị ngoài như máy in, hoặc kết nối với các dịch vụ có sẵn như thanh toán online (cộng 0.25đ) | Không có |

**Tổng điểm: 8.75**  (Nếu tổng lơn hơn 10 thì lấy 10)

Lưu ý: Trong mỗi tiêu chí: phần nào KHÔNG ghi chữ “cộng” chỉ được chọn 1 mức, phần nào có ghi chữ “cộng” ở điểm số là điểm cộng thêm có thể chọn nhiều nếu thoả yêu cầu. Nếu sinh viên không viết code trong đồ án thì đánh giá tối đa 5đ cho toàn đồ án.